

# SẢN XUẤT

## “NHỊP CẦU NHÀ NÔNG”: GỠ KHÓ GIÚP NHÀ NÔNG LÀM GIÀU



Hội thảo nhịp cầu nhà nông tại huyện Đan Phượng

Với mục đích giúp bà con nông dân có thêm những kỹ năng cần thiết để áp dụng vào sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả cao, góp phần nâng cao giá trị canh tác và thu nhập, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phối hợp với UBND các huyện, thị xã tổ chức hội thảo “Nhịp cầu nhà nông”.

### Câu nối liên kết 4 nhà

Trong những năm qua, Thành phố Hà Nội luôn quan tâm đến việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm. Do vậy, việc tổ chức Hội thảo “Nhịp cầu nhà nông” là cơ hội liên kết một cách hiệu quả nhất giữa bà con nông dân với các nhà khoa học, nhà quản lý, các chuyên gia giúp nông dân tiết kiệm chi phí, thời gian tiếp cận và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật phục vụ sản xuất; giải đáp các câu hỏi của nông dân về các lĩnh vực trong sản xuất nông nghiệp.

Tại mỗi địa phương, hội thảo “Nhịp cầu nhà nông” đã thu hút hàng trăm nông dân trên địa bàn tham dự. Các đại biểu tham dự hội thảo được tư vấn trực tiếp từ các nhà khoa học, các chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực nông nghiệp ở Việt Nam như Chuyên gia Nguyễn Lân Hùng – Tổng thư ký hội các ngành sinh học Việt Nam, TS Ngô Vĩnh Viễn - Nguyên Viện trưởng Viện Bảo vệ thực vật, PGS.TS Lê Văn Năm - Ủy viên Ban thư ký Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước; Phó chủ tịch Hiệp Hội sản xuất kinh doanh thuốc Thú y Việt Nam, TS Bùi Quang Tề - Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản 1; TS Cao Văn Chí - Phó Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển cây có múi;

PGS.TS Đặng Văn Đông - Phó viện trưởng Viện Nghiên cứu rau quả; TS. Nguyễn Thị Tân Lộc - Trưởng bộ môn Kinh tế thị trường, Viện Nghiên cứu rau quả; PGS.TS Phạm Ngọc Thạch - nguyên giảng viên Khoa Chăn nuôi - Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

Bên cạnh đó, đại diện các doanh nghiệp, các nhà quản lý cũng giải đáp những vướng mắc của bà con nông dân liên quan đến thị trường, chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp.

Theo PGS.TS Lê Văn Năm - Ủy viên Ban thư ký Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước; Phó chủ tịch Hiệp Hội sản xuất kinh doanh thuốc Thú y Việt Nam “Hội thảo “Nhịp cầu nhà nông” là cơ hội để nhà sản xuất, nhà quản lý, nhà khoa học và doanh nghiệp có dịp trao đổi các vấn đề trong quá trình sản xuất, chăn nuôi và tiêu thụ sản phẩm. Với tư cách là chuyên gia về chăn nuôi - thú y, tôi nhận thấy đây là dịp để trao đổi trực tiếp với người sản xuất về những vấn đề họ đang vướng mắc, truyền tải trực tiếp những kiến thức, kinh nghiệm cho bà con nông dân để họ chủ động phòng bệnh trong chăn nuôi. Tôi cho rằng hội thảo “Nhịp cầu nhà nông” là hướng đi đúng của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội, nên tiếp tục duy trì, không chỉ ở các huyện mà còn mở rộng tại các vùng chăn nuôi, trồng trọt trọng điểm”.

### Giúp nông dân tiếp cận tiến bộ KHKT

Tùy theo nhu cầu của từng địa phương, hội thảo “Nhịp cầu nhà nông” sẽ được tổ chức theo chuyên đề tổng hợp (trồng trọt - BVTV, chăn nuôi - thú y, nuôi trồng thủy sản và thông tin thị trường, chính sách phát triển nông nghiệp) hoặc tập trung theo chuyên đề trồng trọt - BVTV, chuyên đề chăn nuôi - thú y - thủy sản. Đã có hàng trăm câu hỏi được đặt ra tại các cuộc hội thảo với nội dung đa dạng, phong phú.

Đối với lĩnh vực trồng trọt - BVTV, bà con nông dân được các chuyên gia giải đáp những vướng mắc liên quan đến sản xuất lúa, hoa, rau màu, cây ăn quả. Với những địa phương có thế mạnh về hoa, rau, cây ăn quả như Mê Linh, Phúc Thọ, Đan Phượng..., các câu hỏi tập trung chủ yếu về kỹ thuật trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh trên hoa hồng, hoa cúc, hoa lily; cách bón phân, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật cho hoa; cách chăm sóc, phòng trừ sâu

bệnh cho cây bưởi diễn để đạt năng suất cao...

Đối với lĩnh vực chăn nuôi - thú y, các câu hỏi với nhiều nội dung đa dạng về kỹ thuật chăn nuôi gia súc, gia cầm như cách điều trị bệnh tai xanh, phó thương hàn, dịch tả lợn, cách điều trị bệnh gà rù, bệnh ký sinh trùng máu ở vịt...; quy trình chăn nuôi gia súc, gia cầm an toàn sinh học...

Ở lĩnh vực thủy sản, các chuyên gia đã giải đáp những vấn đề liên quan đến cách phòng và trị bệnh cho cá trắm cỏ, cá chép, cá rô phi..., trong đó nhấn mạnh công tác cải tạo môi trường ao trước khi nuôi cá có ý nghĩa quyết định đến năng suất, chất lượng. Sự giải đáp ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ của các chuyên gia đã giúp bà con nông dân có thêm kiến thức kỹ thuật để áp dụng vào thực tiễn sản xuất, từ đó phòng và điều trị các loại bệnh có hiệu quả.

Tại hội thảo "Nhịp cầu nhà nông", các vấn đề về chính sách phát triển nông nghiệp của thành phố và địa phương cũng được nhiều bà con nông dân quan tâm. Các vấn đề được đưa ra trong hội thảo như: Quy hoạch các vùng chuyên canh tập trung, các chính sách hỗ trợ của thành phố nói chung và của địa phương nói riêng về khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp... cũng được lãnh đạo Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội, lãnh đạo UBND huyện, thị xã trực tiếp giải đáp.

Theo ông Đoàn Văn Trọng, Chủ tịch UBND huyện Mê Linh, hội thảo "Nhịp cầu nhà nông" là cơ hội để tư vấn cho người nông dân tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật mới đạt được hiệu quả trong quá trình sản xuất, tư vấn để người nông dân lựa chọn giống cây trồng phù hợp, cho hiệu quả kinh tế cao.

Ngoài ra, với vai trò là chuyên gia đầu ngành về lĩnh vực nông nghiệp, tại các cuộc hội thảo, chuyên gia Nguyễn Lâm Hùng - Tổng thư ký hội các ngành sinh học Việt Nam cũng đã giới thiệu các giống cây con mới hiệu quả đã được chuyển giao nuôi trồng thử nghiệm và có triển vọng mở rộng tại các địa phương.

Là đại diện cho doanh nghiệp kinh doanh phân bón, Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển luôn đồng hành cùng hội thảo "Nhịp cầu nhà nông". Trả lời những câu hỏi về phân bón: "Tôi rất muốn dùng phân lân Văn Điển nhưng không biết mua ở đâu? Phân Văn Điển có các loại phân bón nào? Cách bón phân Văn Điển có khác với các loại phân khác không? Nên bón phân vào thời điểm nào thì hiệu quả nhất?", ông Chu Văn Thước - Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển đã giải đáp ngắn gọn, rõ ràng và dễ hiểu. Những chia sẻ bổ ích của ông Thước đã góp phần giúp bà con phân biệt được phân bón Văn Điển với các loại phân bón khác, tránh mua phải hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng gây thiệt hại cho sản xuất.

**Sẽ tiếp tục duy trì hội thảo "Nhịp cầu nhà nông"**

Hội thảo "Nhịp cầu nhà nông" là một trong

nhiệm vụ trọng tâm của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội. Bắt đầu được tổ chức từ năm 2014, đến nay Trung tâm Khuyến nông đã tổ chức gần 50 cuộc "Nhịp cầu nhà nông" với số lượng tăng dần theo các năm (năm 2014: 5 cuộc, năm 2015: 14 cuộc, năm 2016: 19 cuộc và năm 2017: đã tổ chức 13/25 cuộc). Tùy theo nhu cầu của địa phương, hội thảo được phân bổ phù hợp cho các huyện, thị xã để bà con nông dân trên toàn thành phố đều có cơ hội tiếp cận.

Tại mỗi cuộc hội thảo, Trung tâm Khuyến nông đều có phát phiếu khảo sát đánh giá về nhu cầu tham dự hội thảo, chủ đề hội thảo và kiến nghị, đề xuất để hội thảo đạt hiệu quả hơn. Kết quả, phần lớn bà con nông dân đều đánh giá cao tính hiệu quả của "Nhịp cầu nhà nông". Đồng thời mong muốn, hội thảo sẽ được tổ chức thường xuyên hơn, thời gian dài hơn để chuyên gia có thể trả lời được nhiều câu hỏi hơn cũng như đề xuất các cấp chính quyền sẽ đưa hội thảo về thôn, xã. Điều đó giúp cho bà con nông dân ở các xã vùng sâu vùng xa có điều kiện tiếp cận với các tiến bộ kỹ thuật mới. Từ đó góp phần tích cực trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân, thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo.

Bà Nguyễn Thị Thính (xã Đông Dư, huyện Gia Lâm) chia sẻ: "Hội thảo "Nhịp cầu nhà nông" đã cung cấp nhiều kiến thức bổ ích, qua đó chúng tôi có thêm kiến thức kỹ thuật để áp dụng vào thực tiễn sản xuất. Bên cạnh đó, chúng tôi có cơ hội được giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm để nắm vững thêm kỹ thuật chăn nuôi và trồng trọt. Tôi mong muốn sẽ có thêm nhiều hội thảo hơn nữa, đưa đến tận các thôn, xã để người dân chúng tôi có cơ hội tiếp cận".

Bà Nguyễn Thị Thoa, Trưởng phòng Trồng trọt, Sở Nông nghiệp & PTNT cho biết: "Xuất phát từ định hướng của UBND Thành phố là làm thế nào để mỗi hộ nông dân có thể nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích đất canh tác, từ năm 2014, Sở Nông nghiệp & PTNT tổ chức hội thảo "Nhịp cầu nhà nông" tại các huyện, thị xã trên địa bàn thành phố. Tại hội thảo, chúng tôi đã mời các chuyên gia đầu ngành trong mọi lĩnh vực của sản xuất nông nghiệp để trao đổi trực tiếp với bà con nông dân về những vướng mắc trong quá trình sản xuất. Đến nay, hội thảo "Nhịp cầu nhà nông" ngày càng được mở rộng về quy mô và được bà con nông dân phấn khởi đón nhận. Trong thời gian tới, chúng tôi sẽ tiếp tục duy trì tổ chức hội thảo đồng thời đổi mới về hình thức, tập trung chuyên sâu theo từng thể mạnh của các địa phương để giúp bà con nông dân có thêm cơ hội áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và thu nhập"./.

**Nguyễn Thúy**

## KIỂM TRA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ



Vừa qua, tại huyện Ba Vì và Thị xã Sơn Tây, Đoàn kiểm tra Ban chỉ huy phòng chống thiên tai Thành phố do ông Nguyễn Xuân Đại – Phó giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội làm trưởng đoàn đã có buổi kiểm tra về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn nhằm đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ năm nay.

Qua kiểm tra cho thấy, Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai các huyện, thị xã đã tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các ban ngành, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan đơn vị trên địa bàn xây dựng và ban hành kế hoạch, phương án phòng, chống, ứng phó với các loại hình thiên tai và khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo sát với tình hình thực tế tại địa phương. Các khu vực trọng điểm xung yếu được

tăng cường kiểm tra, đôn đốc để chủ động đối phó kịp thời với mọi tình huống, đảm bảo an toàn về người, tài sản của Nhà nước và nhân dân. Công tác tổ chức tập huấn cho các lực lượng làm nhiệm vụ xung kích tập trung và canh gác đê, công tác chuẩn bị vật tư dự trữ phòng, chống lụt bão trên các tuyến đê được huyện Ba Vì và Thị xã Sơn Tây triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nhằm chủ động và đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão sắp tới. Bên cạnh đó, thời gian qua các huyện, thị xã đã phối hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan kiểm tra thường xuyên, phát hiện kịp thời, kiên quyết ngăn chặn và xử lý có hiệu quả các trường hợp vi phạm Luật Đê điều, Luật phòng, chống thiên tai, Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi từ khi mới phát sinh.

Để thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai đảm bảo an toàn về người và tài sản, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra trong mùa mưa lũ năm 2017, đoàn kiểm tra yêu cầu huyện Ba Vì và thị xã Sơn Tây tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi trên địa bàn. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”. Đồng thời, đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến các loại hình thiên tai và vận động nhân dân chủ động, sẵn sàng phòng chống cho gia đình và tích cực tham gia công tác phòng, chống thiên tai tại địa phương./.

**Lưu Phụng**

## HIỆU QUẢ TỪ MÔ HÌNH TRỒNG NGÔ BIẾN ĐỔI GEN VỤ XUÂN NĂM 2017 TẠI HÀ NỘI



Vụ xuân năm 2017, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội xây dựng 02 mô hình trồng ngô biến đổi gen tại xã Phú Châu, huyện Ba Vì và xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, với quy mô 25 ha, giống ngô thực hiện mô hình là giống ngô biến đổi gen NK 4300 Bt/Gt. Giống có đặc tính kháng sâu đục thân và chịu được thuốc trừ cỏ gốc glyphosate đã được Bộ Nông

nghiệp & PTNT cho phép đưa vào sản xuất từ tháng 3 năm 2015.

Các hộ tham gia mô hình được hỗ trợ 100% giống, 30% phân bón, thuốc trừ cỏ và được tập huấn hướng dẫn kỹ thuật từ khâu làm đất, gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại.

Qua theo dõi cho thấy giống ngô biến đổi gen NK 4300 Bt/Gt sinh trưởng, phát triển tốt ngay từ giai đoạn cây con, cây mọc đều, hầu như không bị mất khoảng, do không bị sâu xâm gây hại ở thời kỳ cây con, cây to đều, khả năng chống chịu sâu bệnh tốt, trổ cờ phun râu tập trung. Bắp to, đều, đầy hạt, hạt múp đầu. Thời gian sinh trưởng khoảng 120 ngày, tương đương giống ngô 4300 thường.

Đến nay diện tích ngô ở 2 mô hình đã cho thu hoạch, năng suất đạt trên 60 tạ/ha, cao hơn giống ngô lai 4300 thường từ 10 – 15%. Hạch toán sau khi trừ chi phí lợi nhuận đạt trên 14 triệu đồng/ha, cao hơn so với trồng giống ngô lai 4300 thường là 7.390.000đ/ha (266.000đ/sào).

Tính ưu việt của giống ngô biến đổi gen là kháng sâu đục thân, mà sâu đục thân là một trong những đối tượng gây hại chính đối với cây ngô, ảnh



hưởng rất lớn đến năng suất và chất lượng hạt ngô và chịu được thuốc trừ cỏ gốc Glyphosate (phun thuốc trừ cỏ có gốc Glyphosate thì cỏ chết nhưng cây ngô không chết), do vậy giảm được công làm cỏ, cây ngô không bị cạnh tranh dinh dưỡng với cỏ dại, hiệu suất sử dụng phân bón cao, sinh trưởng,

phát triển tốt và cho năng suất cao.

Với những kết quả đạt được từ thực tế ở 2 mô hình đã khẳng định niềm tin của người dân với giống ngô biến đổi gen NK4300 Gt/Bt và sẽ mở rộng diện tích trồng ngô biến đổi gen ở những vụ tiếp theo./.

**Dương Mạnh Toàn**

## KIỂM TRA, CẤP THỨC ĂN CHO MÔ HÌNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ VI SINH TRONG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN



Vừa qua, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Trạm Khuyến nông huyện Quốc Oai đã tổ chức kiểm tra và cấp thức ăn cho mô hình ứng dụng công nghệ vi sinh trong nuôi trồng thủy sản tại xã Sài Sơn.

Trước đó, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã giao cho Trạm Khuyến nông huyện Quốc Oai thực hiện mô hình ứng dụng công nghệ vi sinh trong nuôi trồng thủy sản với diện tích 3 ha. Mô hình được thực hiện tại xã Sài Sơn với sự tham gia của 8 hộ gia đình. Các hộ tham gia mô hình sẽ được Trung tâm Khuyến nông thành phố hỗ trợ 100% giống cá rô phi dòng Novit, 30% thức ăn và chế phẩm sinh học.

Chế phẩm sinh học là sản phẩm có chứa vi sinh vật sống nhằm mục đích cải thiện môi trường và vật nuôi. Trong nuôi thủy sản, sử dụng chế phẩm sinh học còn gọi là men vi sinh nhằm mục đích cải thiện môi trường nước và nền đáy ao, tăng sức khỏe vật nuôi, tăng khả năng hấp thu

thức ăn... góp phần tăng năng suất và sản lượng.

Bên cạnh đó, việc sử dụng men vi sinh trong nuôi trồng thủy sản còn có tác dụng hạn chế việc sử dụng hóa chất bừa bãi, gây tác động xấu đến môi trường sinh thái và ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm. Đồng thời góp phần làm thay đổi nhận thức của người dân và từng bước tạo ra những mô hình nuôi sạch, an toàn và bền vững.

Đồng thời, Trạm khuyến nông huyện đã hướng dẫn và khuyến khích người nuôi cá lắp đặt và sử dụng hệ thống thổi khí đáy ao giúp tạo oxy trong nước và góp phần cải tạo môi trường ao nuôi. Từ đó con cá sẽ ít bị bệnh và có điều kiện sinh trưởng và phát triển tốt hơn.

Đồng chí Kiều Minh Khuê - Trạm trưởng Trạm Khuyến nông huyện cho biết thêm "Trước khi tham gia, Trạm Khuyến nông huyện đã tập huấn cho các hộ tham gia mô hình ứng dụng công nghệ vi sinh trong nuôi trồng thủy sản. Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã cấp giống cá rô phi dòng No vit đến từng ao. Trong quá trình triển khai, chúng tôi đã thường xuyên theo dõi, kiểm tra đo các chỉ số môi trường, hướng dẫn các hộ nhận chế phẩm EM để xử lý nước ao nuôi và sử dụng chế phẩm EM ủ với tòi xay trộn vào thức ăn để phòng bệnh định kỳ cho đàn cá. Qua quá trình theo dõi mô hình cho thấy các chỉ số môi trường đều nằm trong ngưỡng cho phép, con cá sinh trưởng, phát triển tốt, các hộ tham gia mô hình tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật và đặc biệt không sử dụng kháng sinh mà dùng tòi để phòng bệnh cho cá. Hy vọng mô hình sẽ đem lại hiệu quả cao và cuối năm cung cấp nguồn thực phẩm an toàn cho thị trường"./.

**Trịnh Hiệp**

## TRUYỀN THÔNG VỀ NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN CHO NGƯỜI DÂN CÁC XÃ TRÊN ĐỊA BÀN CÁC HUYỆN NGOẠI THÀNH HÀ NỘI NĂM 2017



Nước sạch và vệ sinh môi trường là hai yếu tố không thể tách rời và không thể thiếu được trong cuộc sống của mỗi chúng ta. Hàng ngày chúng ta dùng nước để ăn uống trực tiếp, tắm, giặt và vệ sinh môi trường sống xung quanh chúng ta.

Tính từ đầu năm 2017 đến ngày 26/5/2017, Trung tâm Nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn Hà Nội đã phối hợp với 05 huyện, thị xã ngoại thành Hà Nội tổ chức 40 hội nghị truyền thông về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn cho

người dân ở 40 xã thuộc 5 huyện ngoại thành Hà Nội, bao gồm: Thạch Thất, Quốc Oai, Chương Mỹ, thị xã Sơn Tây và huyện Đan Phượng.

Mỗi hội nghị được tổ chức có khoảng 120 đại biểu tham dự, do các báo cáo viên của Trung tâm Nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn Hà Nội truyền đạt nội dung. Qua các hội nghị truyền thông người dân nông thôn đã có thêm nhiều kiến thức liên quan đến nước sạch và vệ sinh môi trường, cụ thể như sau:

Người dân nông thôn nắm được thực trạng tình hình sử dụng nước sạch và VSMT nông thôn toàn thành phố Hà Nội trong giai đoạn hiện nay, mục tiêu của toàn quốc cũng như của thành phố về nước sạch và VSMT đến năm 2020, hiểu được thế nào là nguồn nước sạch và nguồn nước hợp vệ sinh, từ đó dần dần thay đổi hành vi sử dụng nguồn nước sạch và vệ sinh môi trường cho gia đình mình và cho xã hội.

Người dân nông thôn được cung cấp kiến thức

liên quan đến vai trò nước sạch đối với sức khỏe, đời sống của con người cũng như trong sản xuất.

Làm cho người dân vùng nông thôn hiểu được cách thức xây dựng kỹ thuật bể lọc nước giếng khoan tại hộ gia đình, từ đó tự bỏ kinh phí để cải tạo hoặc xây mới bể lọc nước giếng khoan, nhằm bảo đảm chất lượng nước sinh hoạt cho gia đình mình và vận động người dân trong xã làm theo góp phần nâng tỷ lệ số người dân được sử dụng nước hợp vệ sinh hàng năm.

Người dân hiểu quy trình vận hành, bảo dưỡng công trình Khí sinh học cũng như lợi ích của việc xây dựng công trình KSH, từ đó họ tự nguyện tham gia xây dựng công trình KSH nhằm không ngừng nâng cao tỷ lệ chuồng trại chăn nuôi được xử lý chất thải hợp vệ sinh, đảm bảo vệ sinh môi trường cho gia đình mình cũng như toàn xã hội./.

**Trần Thị Việt Mỹ**

## HUYỆN HOÀI ĐỨC HOÀN THÀNH TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI



Hết năm 2016, huyện Hoài Đức đã có 19/19 xã được UBND thành phố công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới (NTM), đạt 100% số xã trong huyện. Huyện đang tiếp tục chỉ đạo củng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí huyện đạt chuẩn NTM.

6 tháng đầu năm 2017, huyện Hoài Đức đã tập trung triển khai nhiều nhiệm vụ trong tầm quan trọng. trong đó kinh tế tiếp tục tăng trưởng trên các lĩnh vực đảm bảo tăng trưởng khá, tăng 11,9% so với cùng kỳ, thu ngân sách đạt cao. Giá trị sản xuất nông nghiệp trong 6 tháng ước đạt 780 tỷ đồng. Trên địa bàn huyện đã hình thành nhiều vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, có mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, tổ chức liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ một số sản phẩm chủ lực như vùng chuyên canh cây ăn quả 540ha, vùng rau an toàn gần 300ha... Giá trị thu nhập của các mô hình sản xuất cho hiệu quả cao, như mô hình nhãn chín muộn đạt 500 triệu đồng/ha, mô hình bưởi đường sớm cho 500 triệu đồng/ha, cây phật thủ đạt 600 triệu đồng – 1 tỷ đồng/ha, vùng rau an toàn thu

nhập trung bình khoảng 400 triệu đồng/ha/năm.

Về xây dựng nông thôn, đến hết năm 2016 huyện Hoài Đức có 19/19 xã được UBND TP công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 100%. Ngay từ đầu năm 2017, huyện đã phối hợp với các ngành, Văn phòng Điều phối nông thôn mới TP tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng các tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

Bên cạnh đó, huyện cũng tập trung các biện pháp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tổ chức kê khai đăng ký đất đai được trên 7.000 thửa, hoàn thành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa và cấp lần đầu cho khoảng 1.200 thửa đất theo quy định. Công tác triển khai đất dịch vụ có chuyển biến rõ rệt. Đến nay, huyện Hoài Đức đã cơ bản hoàn thành xong việc bố trí quỹ đất còn thiếu, xét hộ và tập trung cao trong việc xây dựng hạ tầng, tổ chức bắt thăm giao đất, giao đất ngoài thực địa và thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ.

Ông Nguyễn Quang Đức, Chủ tịch UBND huyện Hoài Đức cho biết, ngay từ đầu năm huyện đã phối hợp với các ngành, văn phòng điều phối chương trình xây dựng NTM thành phố tiếp tục chỉ đạo thực hiện củng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí huyện đạt chuẩn NTM. Trong 6 tháng đầu năm, huyện Hoài Đức đã tập trung chỉ đạo với quyết tâm cao, tiếp tục tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng NTM", cuộc vận động "Toàn dân chung sức xây dựng NTM huyện Hoài Đức giai đoạn 2016-2020" tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức, phát huy vai trò của cán bộ, người dân trong quá trình thực hiện chương trình, rà soát, kiểm tra, nắm bắt tình hình triển khai đồng thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở được kịp thời./.

**Lưu Phượng**

## ĐỀ HẠN CHẾ NGỘ ĐỘC HỮU CƠ CHO LÚA MÙA NĂM 2017

Vụ xuân năm nay do thời tiết rất thuận lợi để lúa xuân thu hoạch sớm hơn các năm từ 7 – 10 ngày. Mặc dù vậy, thời gian làm đất để gieo cấy vụ mùa ngắn không đủ thời gian cho gốc rạ phân hủy, khi cấy lúa hoặc gieo thẳng lúa dễ bị ngộ độc hữu cơ. Để khắc phục tình trạng trên, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội hướng dẫn một số biện pháp như sau:

Thời tiết đầu vụ mùa nhiệt độ cao, nắng nóng, quá trình lên men phân giải rơm, gốc rạ, rễ lúa sẽ tiêu hao nhiều oxi trong đất gây nên tình trạng đất thiếu oxi. Ngoài ra, quá trình phân giải trong điều kiện yếm khí sẽ sinh ra các axit hữu cơ và các khí độc là nguyên nhân gây nên bệnh sinh lý cho cây lúa ở giai đoạn bén rễ, hồi xanh đến đẻ nhánh.

Cây lúa bị bệnh sinh lý có hiện tượng chậm hồi xanh, cây còi cọc, đẻ nhánh chậm và ít, rễ thối đen, lá khô đỏ vàng, nếu không khắc phục kịp thời có thể bị chết lụi thành từng đám lớn, gây ảnh hưởng tới năng suất.

Để cải thiện tốt cho môi trường đất ruộng sau gieo cấy ít bị độc do thối gốc rạ, rơm rạ nhanh được phân hủy, đất không bị thiếu oxi... tạo điều kiện cho hệ rễ cây lúa sau khi gieo cấy không bị mắc bệnh sinh lý, phát triển thuận lợi thì ngay sau khi thu hoạch lúa xuân xong cần tiến hành xử lý rơm rạ sớm tại ruộng như sau:

### 1. Làm đất

- Là biện pháp kỹ thuật quan trọng quyết định đến sinh trưởng, phát triển và năng suất của lúa. Vì vậy sau khi thu hoạch xong cần khẩn trương làm đất ngay đảm bảo đủ thời gian để rơm rạ thối ngấu và kịp khung thời vụ gieo cấy.

- Trên thực tế, các hộ dân chủ yếu gặt ngang lưng cây lúa, lượng rơm rạ để lại trên đồng ruộng rất lớn, dễ dẫn đến hiện tượng lúa bị ngộ độc hữu cơ. Vì vậy, khi thu hoạch lúa xong nên sử dụng các chế phẩm để xử lý rơm rạ như Trichoderma, Emunic... Hoặc 2-3 gói PennacP cho 1 sào ruộng để bón vừa để khử chua trong đất, vừa tạo điều kiện cho thân gốc rạ phân hủy nhanh hoặc 10-15kg vôi bột/sào sau đó cày vùi rơm rạ, đưa nước vào ngâm dầm

ít nhất 5-7 ngày rồi tiến hành bừa cấy.

### 2. Tưới nước

Áp dụng biện pháp tưới khô ướt xen kẽ tự nhiên: Sau khi cấy xong cần giữ nguyên mực nước giúp cho mạ hồi nhanh, sau đó điều tiết nước ở trạng thái chỉ có ở dấu chân trên mặt ruộng 5 – 7 ngày, lại tiếp tục lấy nước vào ruộng ở mức 3-5 cm. Biện pháp này giúp cung cấp ô xy cho đất, hỗ trợ bộ rễ phát triển tốt, nên cần lặp lại nhiều lần. Kỹ thuật rút nước này tạo điều kiện cho cây lúa đẻ nhánh tốt, đồng thời giúp bộ rễ phát triển mạnh, đâm sâu vào đất, tăng cường khả năng hút chất dinh dưỡng, giúp cho cây lúa ít bị đổ.

- Khi số dành/khóm đạt 8 - 9 dành, tiến hành tháo cạn nước để hạn chế lúa đẻ nhánh vô hiệu (thời gian phơi ruộng 7 ngày). Khi lúa có đòng cút giá thì đưa nước trở lại, không để lúa bị hạn ở giai đoạn này. Đến khi lúa chín đỏ đuôi thì tháo cạn nước để thuận lợi cho việc thu hoạch.

### 3. Bón phân

- Đối với lúa vụ mùa thời gian sinh trưởng vụ mùa ngắn hơn so với vụ xuân. Nếu bón phân muộn, cây lúa không chỉ dễ bị sâu bệnh hại mà còn có thể xảy ra hiện tượng vừa đẻ nhánh, vừa làm đòng, năng suất thấp. Vì vậy, cần áp dụng phương châm là bón lót sâu, thúc sớm, tập trung và bón phân cân đối và đầy đủ từ đó giúp lúa cứng cây, khỏe mạnh ngay từ đầu vụ.

- Lượng phân bón cho 1 sào:

+ Đối với phân đơn: Phân chuồng 300 - 400 kg; Supe lân 15 - 20 kg; Đạm urê 5 - 6 kg; Kali 6 - 7 kg.

+ Đối với phân tổng hợp: NPK-S (5:10:3-8 dùng bón lót): 15 – 20 kg; NPK-S (12:5:10-14 dùng bón thúc): 15 – 17 kg.

- Cách bón:

+ Bón lót: 100% phân chuồng + 100% vôi bột + 100% supe lân hoặc 100% phân NPK-S (5:10:3-8).

+ Bón thúc:

\* Nếu sử dụng phân đơn:

Bón lần 1: Khi cây lúa bén rễ, hồi xanh (7 – 10 ngày sau cấy) bón 4 – 5 kg đạm + 3 – 4kg kali/sào



Bón lần 2: Khi cây lúa đứng cái, phân hóa đòng (trước trổ 25 – 30 ngày) bón 2 – 3kg đạm + 4 – 5kg kali/sào.

\* Nếu sử dụng phân tổng hợp NPK:

Bón thúc lần 1 sau cấy 7 – 10 ngày với lượng

phân từ 8 – 9kg/sào.

Bón thúc lần 2: Khi cây lúa đứng cái, phân hóa đòng (trước trổ 25 – 30 ngày) với lượng phân từ 7 – 8kg/sào./.

**Dương Mạnh Toàn**

## **BỆNH TỤ HUYẾT TRÙNG TRÂU BÒ VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG BỆNH**



Mùa hè là thời điểm có thời tiết diễn biến phức tạp, nắng nóng, nhiệt độ cao, kèm theo mưa lớn. Đây là điều kiện thuận lợi cho dịch bệnh phát sinh, phát triển, nguy cơ xảy ra một số loại dịch bệnh như: Tai xanh ở lợn, Tụ huyết trùng lợn, Tụ huyết trùng trâu bò, .... Để hạn chế dịch bệnh xảy ra, góp phần phát triển chăn nuôi bền vững, giúp người chăn nuôi có hiệu quả. Xin giới thiệu bà con cách phát hiện và phòng trị bệnh Tụ huyết trùng trâu bò nhằm hạn chế thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

\* Đặc điểm: Bệnh Tụ huyết trùng Trâu bò do vi khuẩn *Pasteurella Multocida* gây ra. Vi khuẩn tụ huyết trùng thường cư trú ở đường hô hấp trên của trâu bò (lên tới 70-80%). Bệnh hay phát khi thời tiết chuyển mùa, mưa nắng thất thường, thời tiết thay đổi đột ngột... Ở nước ta bệnh thường xảy ra ở 2 thể bại huyết và xuất huyết, nếu không điều trị kịp thời trâu bò thường chết rất nhanh.

\* Triệu chứng: Thời gian nung bệnh từ 1-3 ngày, con vật mệt mỏi, ít vận động, không nhai lại. Thân nhiệt tăng cao 40 - 41°C, niêm mạc mắt đỏ, sau tím tái, phía ngoài mũi thường khô, tai lạnh, con vật chảy nước mắt, nước mũi nhiều, sưng hầu, thở khó thường há mồm, thè lưỡi ra để thở. Thường thể hiện dưới 3 dạng bệnh chính như sau:

- Dạng viêm phổi thùy: Ngoài những triệu chứng trên con vật ho nhiều hoặc lè tè từng cơn (vào buổi

tối), nước mũi đặc, chảy nhiều có thể có lẫn mủ.

- Dạng viêm ruột: Ruột viêm, giai đoạn đầu có thể táo, sau đó phân lỏng, có thể lẫn máu, thường kèm theo chướng hơi da cò và ruột, ruột có thể xuất huyết.

- Dạng viêm hạch: Thường thấy các hạch sưng to, hầu là các hạch trước vai, sau hầu, bẹn nông... Con vật thường có biểu hiện đi lại khó khăn do viêm khớp. Bệnh nặng con vật có thể bị liệt, nằm một chỗ không đi lại được

\* Bệnh tích: Bệnh tích điển hình nhất là tụ huyết và xuất huyết. Các tổ chức dưới da, bắp thịt, màng bụng xuất huyết lấm chấm hoặc từng mảng, hạch lâm ba xuất huyết, trong xoang ngực, xoang bao tim tích nhiều nước màu vàng.

- Bao tim có thể bị viêm, có trường hợp dính vào phổi hoặc xoang ngực. Mỡ vành tim cũng như cơ tim có xuất huyết, phổi viêm, xuất huyết dạng thùy phế viêm.

- Trong nhiều trường hợp ruột có hiện tượng viêm, xung huyết, xuất huyết. Xoang phúc mạc chứa dịch viêm màu vàng, màng phúc mạc viêm.

\* Phòng bệnh: Phòng bệnh bằng vắc xin: Tiêm phòng định kỳ cho đàn trâu bò bằng vắc xin tụ huyết trùng trâu bò. Mỗi năm tiêm 2 đợt vào 2 vụ tiêm chính hoặc trước mùa mưa, để vật có miễn dịch chủ động, ngăn không cho bệnh phát ra. Tiêm dưới da, mỗi con 2ml. Sau khi tiêm vắc xin 14 - 21 ngày trâu bò có miễn dịch và kéo dài khoảng 6 tháng.

Lưu ý: Không tiêm vac xin cho trâu bò ốm yếu, mới đẻ hoặc sắp đẻ.

- Vệ sinh phòng bệnh: Thường xuyên quét dọn phân, nước tiểu hàng ngày, định kỳ tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi bằng các loại hoá chất như Benkocid, Han Iodine, vôi bột,...

Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng tốt, đảm bảo đủ khẩu phần dinh dưỡng cho trâu bò, nhất là mùa đông./.

**Vương Thị Chung**

# NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

## 8 GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ CƠ CẤU LẠI NÔNG NGHIỆP

Theo báo cáo trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XIV, Bộ Nông nghiệp & PTNT xác định 8 giải pháp đột phá nhằm cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2016-2020 như sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức và tạo sự thống nhất về tính tất yếu và tầm quan trọng của thực hiện cơ cấu lại nông nghiệp đến các cấp, ngành, địa phương và người dân và về xây dựng nền sản xuất nông nghiệp hàng hóa trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế và biến đổi khí hậu; tăng cường vai trò, trách nhiệm của Lãnh đạo các cấp, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện chủ trương này.

Thứ hai, tập trung nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thực hiện các mục tiêu tại Nghị quyết 26/NQ-TW của Trung ương 7, Khóa X và các chủ trương của Đảng, Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tạo điều kiện để nông dân và doanh nghiệp tiếp cận thuận lợi hơn về đất đai, nguồn vốn và thị trường để mở rộng sản xuất hàng hóa có khả năng cạnh tranh cao đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thứ ba, rà soát, điều chỉnh chiến lược, quy hoạch, quy mô và cơ cấu sản xuất phù hợp với lợi thế, nhu cầu thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Thứ tư, tiếp tục đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, trọng tâm là phát triển doanh nghiệp nông nghiệp, phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, kết nối với hệ thống tiêu thụ toàn cầu; đẩy mạnh đổi mới và phát triển các hợp tác xã nông nghiệp, phát triển trang trại theo hướng chú trọng hơn tới việc tổ chức nông dân sản xuất hàng hóa quy mô lớn, chất lượng cao, cạnh tranh quốc tế; thực hiện chuyển mạnh lao động nông nghiệp sang các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ và ngành nghề nông thôn.

Thứ năm, tăng cường nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ giải quyết các vấn đề căn cốt trong chuỗi sản xuất, nhất là công nghệ giống, quy trình và các khâu chế biến, phân phối với cả 3 nhóm sản phẩm quốc gia, cấp tỉnh, sản phẩm địa

phương; phát triển mạnh nông nghiệp công nghệ cao trong tất cả các lĩnh vực sản xuất và dịch vụ của ngành; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, nâng cao khả năng cạnh tranh, hiệu quả của ngành; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Tiếp tục mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo nông dân, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH của ngành.

Thứ sáu, đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển thị trường. Bộ sẽ thành lập cơ quan quản lý tập trung, thúc đẩy chuỗi chế biến nông sản gắn với mở rộng thị trường; kết hợp với Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao, các địa phương, các hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp và tổ chức của nông dân để khai thác, mở rộng thị trường xuất khẩu, kể cả thị trường truyền thống và nhóm thị trường mới; tăng cường năng lực hội nhập quốc tế; nghiên cứu đánh giá các tác động của hội nhập quốc tế đem lại; tăng cường năng lực dự báo và thông tin thị trường trong nước và quốc tế; đẩy mạnh xúc tiến thương mại; hỗ trợ doanh nghiệp về các vấn đề pháp lý trong giải quyết tranh chấp thương mại, giảm thiểu rủi ro trong hội nhập quốc tế.

Thứ bảy, tiếp tục huy động các nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn ngày càng hiện đại, đáp ứng yêu cầu của nền sản xuất hàng hóa quy mô lớn, hội nhập quốc tế; tăng cường năng lực phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; cơ bản nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã, bao gồm cả các xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế – xã hội theo hướng CNH, HĐH và rút dần khoảng cách phát triển giữa các vùng miền.

Thứ tám, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tăng cường đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý ngành từ trung ương đến địa phương. Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các Ban chỉ đạo và bộ máy giúp việc các cấp, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới./.

**NT (Theo Cục Chăn nuôi)**

## TĂNG CƯỜNG BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP

UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành công văn yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã tăng cường triển khai các biện pháp quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp.

Theo đó, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp quản lý nhà nước trên địa bàn; chấp hành tốt các quy định của pháp luật, các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn trong sản xuất, kinh doanh,



sử dụng vật tư nông nghiệp; xử lý nghiêm và công bố, công khai các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp trên phương tiện thông tin đại chúng.

Sở Nông nghiệp & PTNT tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp cho cán bộ làm công tác quản lý vật tư nông nghiệp của cơ quan chuyên môn thuộc Sở, cấp huyện, cấp xã, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và người sử dụng vật tư nông nghiệp trên địa bàn thành phố. Chủ trì công tác quản lý, kiểm soát chất lượng vật tư nông nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp trên địa bàn thành phố.

Phối hợp với các sở, ngành, địa phương nắm chắc tình hình, phương thức, thủ đoạn của các đối tượng sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp có dấu hiệu vi phạm để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm về vật tư nông nghiệp. Tăng cường thanh tra, kiểm tra đặc biệt thanh, kiểm tra đột xuất tập trung vào việc sử dụng Salbutamol, Aurmine, Cysteamine và các hóa chất, kháng sinh khác trong danh mục hóa chất, kháng sinh cấm sản xuất, kinh doanh và sử dụng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh, chất lượng vật tư nông nghiệp.

Công an thành phố chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và Công an các quận, huyện, thị xã tập trung điều tra, trinh sát, phát hiện các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh buôn bán sử dụng các loại chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, kháng sinh cấm, giả, ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; xử lý vi phạm, truy tố đối với những vụ việc nghiêm trọng để răn đe, giáo dục các đối tượng khác.

UBND quận, huyện, thị xã chủ động thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chức năng quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp theo phân công, phân cấp quản lý; coi việc tăng cường công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, quyết liệt. Chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về tình hình quản lý, kiểm soát chất lượng vật tư nông nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp trên địa bàn quản lý. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, các cơ quan chức năng và UBND xã, phường, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật về đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và người sử dụng vật tư nông nghiệp trên địa bàn quản lý.../.

**NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)**

## **QUY ĐỊNH MỚI VỀ MỨC PHẠT ĐỐI VỚI HÀNH VI VI PHẠM TRONG TRONG LĨNH VỰC THÚ Y**

Ngày 5/4/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 41/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản; lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản. Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/5/2017.

Nghị định số 41/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi theo hướng điều chỉnh tăng mức phạt đối với một số hành vi vi phạm.

Theo đó, về vi phạm trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, Nghị định quy định rõ mức phạt đối với hành vi vi phạm như sau:

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với chủ vật nuôi có một trong các hành vi vi phạm sau đây: Sử dụng thuốc thú y không có trong Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam hoặc chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép để phòng bệnh, chữa bệnh cho động vật; Vứt động vật mắc bệnh, chết và sản phẩm của chúng, xả nước thải, chất thải mang mầm bệnh ra môi trường; Không chấp hành việc tiêm phòng vắc

xin Đại cho chó nuôi.

2. Phạt tiền từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với cơ sở chăn nuôi tập trung, trang trại, cơ sở sản xuất, kinh doanh con giống gia súc, giống gia cầm và bò sữa có một trong các hành vi vi phạm sau: Không chấp hành việc lấy mẫu xét nghiệm định kỳ các bệnh tại cơ sở sản xuất, kinh doanh con giống gia súc, giống gia cầm và bò sữa;

3. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với chủ vật nuôi có một trong các hành vi vi phạm sau: Sử dụng nguyên liệu thuốc thú y, nguyên liệu thuốc y tế, thuốc y tế để phòng, chữa bệnh động vật; Không thực hiện việc ngừng sử dụng thuốc đối với động vật trước khi giết mổ, khai thác trứng, sữa để làm thực phẩm theo hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành thú y có thẩm quyền; Kinh doanh con giống mắc bệnh truyền nhiễm."

4. Phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với chủ cơ sở nuôi có một trong các hành vi vi phạm sau: Sử dụng nguyên liệu thuốc thú y, nguyên liệu thuốc y tế, thuốc y tế để phòng, chữa bệnh cho động vật thủy sản; Không thực hiện việc ngừng sử dụng thuốc trước khi thu hoạch theo hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc cơ quan quản lý

- thú y; Kinh doanh động vật thủy sản giống mắc bệnh;
5. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi đưa nước hoặc các loại chất khác vào động vật trước khi giết mổ và vào sản phẩm động vật làm mất vệ sinh thú y;
6. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi vận chuyển, lưu giữ, giết mổ động vật để làm thực phẩm mà động vật đó bị sử dụng thuốc an thần không theo hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành thú y có thẩm quyền;
7. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi vận chuyển, kinh doanh, thu gom, lưu giữ, giết mổ động vật, sơ chế, chế biến sản phẩm động vật chứa chất cấm sử dụng trong chăn nuôi;
8. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi mà không lưu giữ, cập nhật đầy đủ hồ sơ theo dõi giống;
9. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm sản xuất, kinh doanh giống thuần chủng, cụ kỵ, ông bà, hạt nhân không có nhân viên kỹ thuật có bằng đại học chuyên ngành chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản;
10. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm sản xuất, kinh doanh tinh, phôi, trứng giống, ấu trùng mà không lưu giữ, cập nhật đầy đủ hồ sơ theo dõi giống;
11. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm sản xuất, gia công thức ăn chăn nuôi, không có nhân viên kỹ thuật trong sản xuất và kiểm soát chất lượng sản phẩm;
12. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không thực hiện phân tích

- kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm thức ăn chăn nuôi;
13. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm kinh doanh mỗi loại sản phẩm thức ăn chăn nuôi không có trong Danh mục thức ăn chăn nuôi được phép lưu hành tại Việt Nam hoặc không có văn bản cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
14. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm trong sản xuất, gia công, kinh doanh mỗi sản phẩm thức ăn chăn nuôi có sử dụng loại kháng sinh không đúng như đã công bố theo quy định hoặc ghi trên nhãn hàng hóa;
15. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm sử dụng mỗi chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản;
16. Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm sử dụng mỗi chất cấm trong sản xuất, gia công và kinh doanh thức ăn chăn nuôi;....

Các hành vi vi phạm hành chính xảy ra trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì áp dụng Nghị định số 103/2013/NĐ-CP, Nghị định số 119/2013/NĐ-CP, Nghị định số 157/2013/NĐ-CP để xử lý.

Các hành vi vi phạm xảy ra trước ngày Nghị định này có hiệu lực mà sau đó mới bị phát hiện hoặc đang xem xét, giải quyết thì áp dụng các quy định về xử phạt tại Nghị định này nếu có lợi cho cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 5 năm 2017.

Nghị định này thay thế Nghị định số 40/2015/NĐ-CP ngày 27/4/ 2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP/.

**Cần Xuân Minh**

## CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG BỆNH TRUYỀN LÂY TỪ ĐỘNG VẬT SANG NGƯỜI

Trong những năm gần đây, các bệnh truyền nhiễm đang trở nên ngày càng phổ biến, đe dọa sức khỏe của loài người và động vật mà nguyên nhân chính là do con người đã tạo điều kiện cho sự xuất hiện của các bệnh này. Có nhiều loại bệnh truyền lây chung giữa người và động vật như: bệnh dại, cúm gia cầm, bệnh do xoắn khuẩn, nhiệt thán, liên cầu khuẩn lợn typ II,... Các bệnh truyền lây chung giữa người và động vật khi xuất hiện thường gây tổn thất rất nặng nề thậm chí gây tử vong trên người như bệnh Dại, cúm gia cầm.

Hiện nay, do nhiều vi sinh vật, ký sinh trùng có tính đa dạng vật chủ, hiện tượng săn bắn, nhân nuôi động vật hoang dã làm tăng sự tiếp xúc và có thể tương tác trao đổi mầm bệnh giữa con người với động vật, tập quán ăn uống cũng là điều kiện lây truyền bệnh (bệnh liên cầu lợn, giun bao, gạo lợn...do sử dụng thực phẩm chưa được nấu chín), ý thức phòng chống dịch của chủ vật nuôi và vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm còn nhiều hạn chế. Theo thống kê, có tới 180 bệnh truyền lây giữa động vật

và người, trong đó có 68 bệnh phổ biến (Theo OIE -1989). Bệnh do virus: có 10 bệnh (bệnh dại, cúm gia cầm, Sars, cúm lợn, viêm não Nhật Bản...); Bệnh do vi khuẩn: có 19 bệnh (bệnh uốn ván, nhiệt thán, dịch hạch, liên cầu khuẩn lợn...); Bệnh do ký sinh trùng có 32 bệnh (bệnh sán lá gan nhỏ, giun não, giun móc, sán lá phổi, giun chỉ, giun bao...); Bệnh do nấm có 3 bệnh (bệnh nấm phổi, nấm da, nấm đường tiêu hóa).

Để chủ động phòng, chống bệnh truyền lây từ động vật sang người, cần thực hiện tốt một số giải pháp như sau:

Vệ sinh cá nhân (rửa tay sạch trước khi ăn uống hoặc chế biến thực phẩm, thực hiện "ăn chín uống sôi", rửa tay sau khi tiếp xúc với động vật, sử dụng bảo hộ cá nhân khi tiếp xúc với động vật..);

Nuôi cách ly động vật trước khi cho nhập đàn hoặc đưa vào khu vực chăn nuôi nhằm hạn chế lây truyền bệnh mới cho đàn vật nuôi và cho khu vực;

Thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, chấp hành đầy đủ chế độ tiêm phòng và khử trùng tiêu

độc định kỳ chuồng trại và môi trường chăn nuôi;

Xây dựng các lò giết mổ tập trung, thực hiện nghiêm chế độ kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y;

Quy hoạch các vùng chăn nuôi tập trung, từng bước đưa chăn nuôi ra xa khu dân cư;

Tổ chức diệt chuột, ruồi, muỗi và các trung gian truyền bệnh khác;

Tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho cộng đồng, đặc biệt trang bị bảo hộ lao động cho những người trực tiếp tiếp

xúc với động vật, khuyến cáo người dân không ăn tiết canh và các sản phẩm từ động vật chưa qua nấu chín;

Khai báo kịp thời với cơ quan thú y hoặc chính quyền địa phương khi có hiện tượng gia súc, gia cầm ốm chết bất thường;...

Hy vọng với sự chung tay của toàn cộng đồng thực hiện tốt những giải pháp trên chắc chắn sẽ hạn chế được bệnh truyền lây từ động vật sang người./

**Cần Xuân Minh**

## ĐỊA CHỈ XANH:



Tài sản lớn nhất của người dân Bắc Sơn (huyện Sóc Sơn) là bạt ngàn đồi núi với nguồn quỹ đất nông nghiệp dồi dào trên 700 ha. Khí hậu và thổ nhưỡng nơi đây rất phù hợp với cây chè, vì thế mà cây chè từ lâu đã trở thành thế mạnh và là cây trồng chủ lực của địa phương. Hiện diện tích trồng chè của xã Bắc Sơn khoảng 400ha. Mấy năm trở lại đây, cây chè ở xã Bắc Sơn phát triển tốt, năng suất, chất lượng cao. Hiện nay, Hợp tác xã Nông, lâm nghiệp Bắc Sơn đang quản lý 100 hộ trồng 30ha chè an toàn, 10ha chè trồng theo tiêu chuẩn thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP).

Để áp dụng đúng quy trình sản xuất chè an toàn,

## CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP

### TS. CAO VĂN CHÍ - PGD TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÂY CÓ MÙI

Câu hỏi: Nhãn chín muộn đã xử lý lộc đông mà vẫn không ra hoa, để vụ sau có hoa thì xử lý như thế nào. Xin chuyên gia tư vấn?

Trả lời: Năm nay cây nhãn không thể ra hoa được, nếu có ra thì chất lượng hoa rất kém và tỷ lệ đậu quả không cao; thậm chí những cây nhãn không ra lộc đông nhưng cũng không ra được hoa là do thời tiết năm nay có sự thay đổi, không có thời gian lạnh sâu kéo dài.

## CHÈ BẮC SƠN

người dân thu hái mỗi tháng từ 1 đến 2 lứa; khi tán chè có trên 30% số búp đủ tiêu chuẩn tiến hành thu hái... Với việc chăm sóc, thu hoạch đúng quy trình, năng suất cây chè ở xã Bắc Sơn tăng từ 50 đến 100%; sản lượng chè tươi thu hoạch trung bình đạt từ 60 đến 100kg/sào/lần hái; giá chè bán ra thị trường dao động từ 200 nghìn đồng đến 400 nghìn đồng/kg (chè khô). Giá trị kinh tế từ trồng cây chè ở xã Bắc Sơn đạt khá cao, từ 390 triệu đồng đến 550 triệu đồng/ha/năm.

Nhãn hiệu tập thể "Chè an toàn Bắc Sơn" đang góp phần nâng cao giá trị sản phẩm chè Bắc Sơn trên thị trường. Để quảng bá, giới thiệu sản phẩm chè an toàn của địa phương, xã Bắc Sơn đã tích cực giới thiệu, tham gia nhiều hội chợ trong và ngoài TP Hà Nội. Tuy nhiên, đầu ra cho sản phẩm chè Bắc Sơn còn hạn chế, do đó, người dân xã Bắc Sơn cần sự giúp đỡ của các cấp, các ngành thành phố xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm để chè an toàn Bắc Sơn trở thành thương hiệu mạnh của Thủ đô.

Hợp tác xã Nông, lâm nghiệp Bắc Sơn

Địa chỉ: xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Đại diện: Bà Đào Thị Quý (Chủ nhiệm Hợp tác xã)

Điện thoại: 0989351171./

**Lưu Phương**

Biện pháp khắc phục cho hiện tượng này những năm tiếp theo: Cần áp dụng triệt để các biện pháp cắt tỉa, tạo tán; Tưới nước đủ ẩm trong giai đoạn phân hóa mầm hoa và đậu quả non; bón phân chuồng hoai mục + lân + vôi bộ vào giai đoạn mùa đông; Bón NPK tổng hợp thường xuyên; Phun phòng một số sâu bệnh hại chính như bọ xít, nấm phấn trắng ...Khi cây vào thời kỳ phân hóa mầm hoa phun phân bón lá Growth 15WP + Flower 94



(theo khuyến cáo của nhà sản xuất, phun từ 2 đến 3 lần); Khi cây ra hoa phun phân bón lá Flower 95 (15g/8 lít) + Bo-Lak, Canbo-Lak (theo khuyến cáo của nhà sản xuất, phun từ 2 đến 3 lần).

Câu hỏi: Cách phòng và chống rụng quả trên cây nhãn, vải?

Trả lời: Áp dụng triệt để các biện pháp kỹ thuật cho cây nhãn và vải như: Cắt tỉa tạo tán; Tưới và tiêu nước; Làm cỏ và bón phân; Sử dụng phân bón

lá và Phòng trừ sâu bệnh hại.

Sau khi đậu được quả non

+ Bón bổ sung dinh dưỡng NPK tổng hợp.

+ Phun phân bón lá Flower 95 (15g/8 lít) + Bo-Lak, Canbo-Lak, siêu lớn trái trên nhãn và vải (theo khuyến cáo của nhà sản xuất, phun từ 2 đến 3 lần)

+ Phun phòng một số sâu bệnh hại chính như bọ xít, nấm phấn trắng ....

## GUƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

### NGƯỜI GIÁO VIÊN GIỎI VIỆC TRƯỞNG LÀM KINH TẾ GIỎI

Sinh ra và lớn lên tại Thôn Khảm Lâm xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Năm 2004, tốt nghiệp trường Đại học khoa học tự nhiên (Đại học Quốc gia Hà Nội), thầy giáo trẻ Đoàn Văn Lới công tác tại trường Cao đẳng nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Bộ.

Kể từ những ngày đầu chập chững đứng trên bục giảng, đến nay thầy Lới đã có hơn 10 năm trong nghề. Bấy nhiêu năm sống với nghề là ngần ấy năm thầy Lới không chỉ quen với những lo toan, vất vả của cuộc sống đời thường, hàng ngày thầy còn tâm huyết với từng trang giáo án, hết lòng vì học trò thân yêu.

Là một giáo viên say mê với nghề nghiệp, thầy Lới còn là người rất năng động, nhạy bén trong phát triển kinh tế gia đình. Để phục vụ nhu cầu thực phẩm cho nhân dân ngay tại địa phương, năm 2015, bằng đồng vốn ít ỏi của gia đình, thầy Lới đầu tư vào chăn nuôi gà tại mảnh đất sau nhà. Ban đầu mô hình chăn nuôi của gia đình còn nhỏ, nhưng số lượng gà thịt thương phẩm và gà sinh sản năm sau luôn cao hơn năm trước. Dần dần gia đình tích góp, dành dụm, "tích tiểu thành đại" và có vốn gia đình lại đầu tư phát triển mở rộng đàn gà.

Hiện nay trang trại chăn nuôi của thầy Lới có diện tích 2000m<sup>2</sup>, được thiết kế một cách khoa học, bài bản theo hình thức nuôi lồng trong hệ thống chuồng kín, đảm bảo thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, mật độ đúng yêu cầu và đủ diện tích. Số lượng trên 10.000 con gà. Bình quân hàng ngày, gia đình thầy cung cấp ra thị trường 6.000 quả trứng, cứ 4 - 4,5 tháng xuất chuồng 5.000 con gà thịt thương phẩm. Tổng doanh thu mỗi năm của gia đình từ trang trại lên đến gần 3 tỷ đồng. Trừ chi phí, mỗi năm trang trại cho lãi gần tỷ đồng.

Để có được thành công như ngày hôm nay, ngoài sự chăm chỉ, ham học hỏi, thầy Lới còn chuẩn bị những kiến thức khoa học kỹ thuật cơ bản trong chăn nuôi, để "khởi nghiệp". Trước khi làm trang

trại, thầy Lới đã tự tìm tòi trên mạng, đài, báo, thư viện của trường, kinh nghiệm của người đi trước để trang bị cho mình những kiến thức cơ bản nhất về chăn nuôi. Từ khâu chọn giống, thức ăn chăn nuôi, chăm sóc, thuốc thú y ... đều do một tay thầy phụ trách. Chính nhờ sự năng động, làm việc nghiêm túc, khoa học mà trong những năm qua, trang trại của thầy Lới không có bất kỳ dịch bệnh nào xảy ra, đàn gà có sức đề kháng cao nên không bị bệnh. Quá trình chăn nuôi đã cho thầy Lới nhiều kinh nghiệm quý. Chia sẻ về kinh nghiệm chăn nuôi hiệu quả, thầy Lới cho biết: "Để chăn nuôi có lãi thì người chăn nuôi cũng phải xem xét chọn con gì, nuôi con gì cho phù hợp với thị trường, quy hoạch chuồng trại chăn nuôi hợp lý, đảm bảo sạch sẽ, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông; đồng thời phải làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc vật nuôi sao cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển của con gà. Gà con, gà thương phẩm, gà sinh sản đều có cách chăm sóc riêng. Ngoài ra, nguồn thức ăn và nước uống cho gà cũng phải đảm bảo vệ sinh và an toàn. Vì vậy, người chăn nuôi cũng phải nắm vững quy trình kỹ thuật chăn nuôi đối với từng loại gà, trong đó việc kiểm soát dịch bệnh là yếu tố quan trọng nhất giúp cho người chăn nuôi có lãi".

Trang trại của gia đình cũng đã tạo việc làm cho 3 lao động với mức lương 4 triệu đồng/1tháng. Đến thăm trang trại của thầy giáo Lới mới thấy được ý chí, nghị lực và tâm huyết của người thầy giáo đã được đền đáp xứng đáng. Hiện nay, thầy Lới cũng đã có một cơ ngơi khang trang, con cái chăm ngoan học giỏi.

Đối với bà con thôn xóm nơi gia đình thầy sinh sống nói riêng và trong xã nói chung, thầy thường giúp đỡ bà con trong xóm, rất hòa đồng với mọi người.

Với qui mô trang trại lớn, khoa học, bài bản và hiệu quả cao, trang trại nuôi gà của thầy Lới đang hứa hẹn nhiều thành công trong tương lai./.

**Trạm KN Mỹ Đức**

Đối với mặt hàng lương thực: Trên thị trường Hà Nội trong tuần qua giá các mặt hàng lương thực giữ ổn định, song so với thời điểm đầu tháng thì giá bán lẻ các mặt hàng lúa, gạo đã giảm nhẹ khoảng 500đ/kg. Giá bán lẻ hiện nay lúa khang dân dao động từ 5.800 – 6.000 đ/kg; Gạo Xi dèo có giá từ 10.500 - 11.000 đ/kg, gạo hương thơm Điện Biên giá 15.000 - 16.000 đ/kg. Gạo Bắc Thơm Hải Hậu giá bán 14.000 - 16.000 đ/kg; gạo Tám thái giá từ 14.000 – 15.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng giá dao động từ 22.000 - 25.000 đ/kg; đối với mặt hàng đậu, đỗ giá vẫn giữ ổn định; đậu xanh có vỏ giá từ 40.000 - 45.000 đ/kg, đậu đen có giá từ 50.000 - 55.000 đ/kg, lạc nhân giá 45.000 - 50.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Đến nay hiệu ứng từ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho ngành chăn nuôi lợn là khá tốt; giá lợn xuất chuồng tại các huyện ngoại thành Hà Nội được nâng lên từ 20.000 – 22.000 đ/kg và đang có xu hướng tăng lên; Trong khi đó, các mặt hàng thịt lợn bán lẻ vẫn luôn có sự chênh lệch về giá giữa nội thành và ngoại thành, giữa chợ tam, chợ cóc với chợ trung tâm. Thịt ba chỉ có giá từ 50.000 - 55.000 đ/kg, thịt lợn mỡ sấn có giá từ 55.000 - 60.000 đ/kg, thịt nạc thăn giá từ 65.000 - 70.000 đ/kg. Đối với các mặt hàng gia cầm và thủy cầm giá vẫn ổn định, không có dấu hiệu giảm mạnh, giá gà ta hơi hiện dao động ở mức 90.000 - 110.000 đ/kg, thịt gà công nghiệp giá dao động từ 29.000 - 30.000 đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn có giá từ 55.000 - 60.000 đ/kg. Đối với giá các loại trứng gia cầm, mặc dù có giảm trong vài tuần, nhưng dự báo có thể tăng lên từ tháng 6/2017 do

nhu cầu tiêu dùng chuẩn bị cho sản xuất các loại bánh trong dịp Tết Trung thu. Các mặt hàng thủy sản như cá trắm giá từ 55.000 - 60.000 đ/kg, cá rô phi giá 35.000 - 40.000 đ/kg, cua đồng giá dao động từ 150.000 - 180.000 đ/kg, ngao giá từ 15.000 – 20.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Thời tiết trong tuần qua vẫn là những ngày nắng gắt đan xen với những cơn mưa lớn nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến sinh trưởng và sản lượng hoạch của các loại rau vì thế giá bán nhiều loại rau xanh tại các chợ vẫn ở mức tăng nhẹ như: Rau muống, rau ngót, rau dền, mùng tơi,... giá phổ biến từ 3.500 - 4.000 đ/mớ, mướp hương giá 10.000 – 12.000 đ/kg, hoa thiên lý giá 40.000 – 50.000 đ/kg, dưa chuột giá 10.000 - 15.000 đ/kg, cà chua giá 15.000 – 20.000 đ/kg, bí đao giá từ 10.000 - 12.000 đ/kg, khoai tây giá giữ ở mức 12.000 - 15.000 đ/kg,... Đối với các mặt hàng trái cây có giá như sau: Dưa hấu giá từ 13.000 - 16.000 đ/kg, nho tím giá 60.000 - 65.000 đ/kg, thanh long ruột đỏ giá từ 30.000 – 35.000 đ/kg, vải giá 25.000 - 30.000 đ/kg, đào giá 30.000 – 35.000 đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Trên thị trường giá bán lẻ các mặt hàng phân bón giữ ổn định. Tại một số Đại lý giá phân bón bán lẻ phổ biến như sau: Đạm urê ngoại giá 8.500 – 8.700 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá 4.100 – 4.800 đ/kg, Kali giá 9.000 – 10.500 đ/kg, Lân Lâm Thao có giá 3.800 – 4.000 đ/kg; các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật có giá không đổi./.

**TX (TH)**

## \* Thị trường thế giới

### MỸ NGỪNG NHẬP KHẨU THỊT BÒ TƯƠI TỪ BRAZIL VÌ VẤN ĐỀ VỆ SINH

Ngày 22/6, Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) thông báo ngừng nhập khẩu thịt bò tươi Brazil bởi lo ngại mặt hàng này không đảm bảo chất lượng vệ sinh, sau khi vụ bê bối thịt bẩn nước Nam Mỹ này bị phát giác vào tháng Ba vừa qua.

Thông báo của USDA cũng nêu rõ quyết định này sẽ có hiệu lực tới khi nào Bộ Nông nghiệp Brazil đưa ra những giải pháp cần thiết đáp ứng những yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm Mỹ.

Bộ trưởng Nông nghiệp Mỹ Sonny Perdue nhấn mạnh Brazil, quốc gia xuất khẩu thịt bò số một thế giới, là bạn hàng thương mại quan trọng của nước này từ nhiều năm nay, song USDA có nhiệm vụ bảo vệ người tiêu dùng Mỹ.

Quyết định của USDA được đưa ra sau khi các nhà chức trách nước này tiến hành kiểm tra 100% thịt có nguồn gốc từ Brazil kể từ tháng Ba tới nay.

Trước đó, ngày 14/6, Ủy viên Y tế và Thực phẩm Liên minh châu Âu, Vytenis Andriukaitis, cũng tuyên bố có nghi vấn về hệ thống kiểm dịch thịt của Brazil và dọa sẽ ngừng nhập khẩu thịt của nước này bởi lo ngại chất lượng không đảm bảo.

Đại diện EU khẳng định đã phát hiện dấu hiệu bất thường trong khâu giám sát và kiểm định chất lượng thịt của Brazil, sau khi kiểm tra quy trình giết mổ và đông lạnh thịt tại quốc gia Nam Mỹ này. Từ tháng Ba tới nay, 90 lô hàng thịt của Brazil đã bị ách lại các cảng của châu Âu.

Vụ bê bối "thịt bẩn" tại Brazil bị phát giác trung tuần tháng Ba khi cảnh sát nước này thông báo phát hiện một đường dây nhận hối lộ, cấp giấy chứng nhận cho các sản phẩm không đạt chất lượng.

Các nhà chức trách nước Nam Mỹ này đã mở cuộc điều tra trên diện rộng nhằm phanh phui các hoạt động phi pháp tại các cơ sở đóng gói mặt hàng này ở Brazil.

Tổng cộng hơn 20 cơ sở đóng gói thịt, trong đó có các tập đoàn chế biến thực phẩm lớn nhất thế giới là JBS và BRF, bị phát hiện có hành vi "lót tay" cho các nhân viên kiểm dịch để họ "làm ngơ" và thay đổi hạn của các mặt hàng thực phẩm, các loại thịt bị bơm nước, cũng như các sản phẩm không đảm bảo vệ sinh khác./.

**TX (Theo TTXVN)**

# GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

## GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỖI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 6 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mễ Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	6.500	7.000	6.800	5.800	7.000	6.000	7.000		7.000	7.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	10.000	11.000	10.500	10.500	10.000	10.000	11.000	11.000	11.000	11.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	15.000	15.000	14.500	13.000	14.000	13.000	15.000	15.000	15.000	15.000
4	Gạo Xi dèo	loại 1	13.000	13.000	12.000	10.500	13.000	11.000	12.000	12.000	12.500	13.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.000	16.000	16.000	13.000		16.000	16.000	16.000	15.000	16.500
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000	17.000	15.000	14.000		16.000	16.000	15.000	16.000	15.500
7	Gạo tám Thái	loại 1	19.000	18.000	18.000	16.000	21.000	18.000	17.000	20.000	20.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	23.000	25.000	26.000	22.000	25.000	24.000	27.000	28.000		25.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1		30.000	25.000	22.000	30.000	23.000	32.000	30.000		35.000
10	Đậu tương	loại 1		26.000	24.000		20.000	18.000		24.000	25.000	21.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	52.000	45.000	45.000	40.000	50.000	40.000	45.000	50.000	45.000	45.000
12	Lạc nhân	loại 1	52.000	50.000	48.000	50.000	50.000	45.000	55.000	50.000	52.000	50.000
13	Đậu đen	loại 1	55.000	50.000	50.000	40.000	50.000	52.000	55.000	55.000	45.000	45.000
14	Đạm urê ngoại	loại 1	7.200		8.000	8.700	9.500	8.500	9.000	10.000	10.000	9.000
15	NPK 5.10.3 Văn Điển (giá tại Đ lý)	loại 1	4.000	5.000	4.700	4.100	4.000	4.800	4.000	5.500	4.500	4.500
16	Kali	loại 1	7.400	9.200	9.000	10.500	9.500	9.000	9.000			10.000
17	Lân Văn Điển	loại 1	3.000	4.000	3.800	3.800	4.000	4.000	3.500	4.500	4.000	4.000



# GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 6 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vối Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn hơi	loại 1	21.000	25.000	18.000	25.000	20.000	19.000			22.000	20.000
2	Thịt lợn mỡ sấn	loại 1	40.000	65.000	40.000	50.000	50.000	40.000	60.000	60.000	50.000	50.000
3	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	50.000	70.000	55.000	60.000	65.000	50.000	65.000	60.000	55.000	60.000
4	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	45.000	60.000	50.000	55.000	50.000	50.000	60.000	55.000	50.000	50.000
5	Thịt bò thăn	loại 1	240.000	250.000	200.000	250.000	250.000	220.000	240.000	220.000	260.000	260.000
6	Thịt bò mỡ	loại 1	220.000	240.000	240.000	240.000	250.000	210.000	250.000	210.000	250.000	220.000
7	Gà ta hơi	loại 1	100.000	120.000	115.000	100.000	110.000	100.000	140.000	80.000	100.000	110.000
8	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	120.000	140.000	130.000	130.000	150.000	150.000	180.000	120.000	130.000	140.000
9	Gà công nghiệp hơi	loại 1	28.000		24.000	30.000	30.000	27.000	35.000		35.000	40.000
10	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1	38.000	50.000	50.000	50.000	45.000	43.000	60.000	60.000	50.000	65.000
11	Vịt hơi	loại 1	40.000	40.000	35.000	33.000	32.000	35.000	45.000	40.000	35.000	30.000
12	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	60.000	60.000	55.000	55.000	55.000	55.000	80.000	58.000	55.000	50.000
13	Ngan hơi	loại 1	53.000	55.000	52.000	50.000	55.000	50.000	60.000	60.000	50.000	55.000
14	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	65.000	70.000	70.000	70.000	75.000	65.000	80.000	70.000	65.000	75.000
15	Cá chép > 1kg	loại 1	60.000	60.000	60.000	55.000	60.000	55.000	60.000	50.000	60.000	50.000
16	Cá trắm > 2kg	loại 1	60.000	65.000	50.000	55.000	60.000	50.000		65.000	55.000	60.000
17	Cá quả	loại 1	90.000	125.000		130.000	120.000	100.000	100.000	100.000	90.000	110.000
18	Ngao	loại 1	20.000	22.000	20.000	15.000	20.000	16.000	18.000	17.000	20.000	20.000
19	Tôm sú	loại 1		470.000	400.000	300.000			350.000	320.000	350.000	370.000
20	Tôm đồng	loại 1	150.000	150.000	190.000	150.000	180.000	180.000	180.000	180.000	200.000	170.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỖI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Ngày 27 tháng 6 năm 2017*

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mễ Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Văn Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành Miền Nam	loại 1	45.000	50.000	50.000	50.000	55.000	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	18.000	11.000	16.000	18.000	13.000	18.000	17.000	18.000	16.000
3	Quýt Sài Gòn	loại 1	30.000	45.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000
4	Vải	loại 1	20.000	30.000	20.000	30.000	25.000	30.000	40.000	35.000	30.000	25.000
5	Đào	loại 1	30.000	35.000	25.000	35.000	30.000	35.000	30.000	30.000	25.000	30.000
6	Hồng xiêm	loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	35.000	40.000	35.000	45.000	40.000	40.000
7	Mận hậu	loại 1	20.000	25.000	20.000	30.000	25.000	30.000	25.000	30.000	30.000	25.000
8	Chôm chôm	loại 1	40.000	50.000	40.000	45.000	50.000	40.000	40.000	35.000	35.000	40.000
9	Mít thái	loại 1	25.000	35.000	30.000	30.000	30.000	28.000	35.000	30.000	30.000	30.000
10	Thanh long ruột đỏ	loại 1	30.000	35.000	25.000	30.000	28.000	30.000	35.000	35.000	30.000	35.000
11	Cà chua	loại 1		25.000		20.000	18.000	15.000	27.000	20.000	20.000	25.000
12	Bí đao	loại 1	10.000	12.000	8.000	10.000	12.000	10.000	12.000	10.000	12.000	12.000
13	Khoai tây	loại 1	15.000	15.000	13.000	15.000	12.000	12.000	15.000	15.000	15.000	15.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	10.000	15.000	10.000	10.000	10.000	10.000	18.000	12.000	15.000	13.000
15	Đậu đũa	loại 1	10.000	12.000	12.000	10.000	9.000	10.000	15.000	12.000	10.000	10.000
16	Bầu sao	loại 1	10.000	12.000	8.000	10.000	10.000	8.000	12.000	10.000	10.000	10.000
17	Dưa chuột	loại 1	15.000	15.000	10.000	15.000	10.000	10.000	15.000	12.000	10.000	15.000
18	Rau muống (mớ)	loại 1	3.000	4.000	3.000	3.000	3.000	2.500	4.000	3.000	3.000	3.000
19	Mướp	loại 1	10.000	12.000	8.000	12.000	12.000	8.000	12.000	15.000	10.000	12.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	500	4.000	3.500	4.000	4.000	2.500	3.000	4.000	3.000	3.500
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	25.000	25.000	22.000	30.000	30.000	20.000	20.000	25.000	30.000	25.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	2.500	4.000	3.000	4.000	3.000	2.000	3.000	4.000	3.000	3.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM  
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**  
*Ngày 27 tháng 6 năm 2017*

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lai Châu	Tuyên Quang	Hà Nam
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	6.500	6.500	6.200
2	Gạo Xi dẻo	loại 1	12.000	11.500	12.000
3	Đậu tương	loại 1	26.000	24.000	25.000
4	Đậu xanh có vỏ	loại 1	45.000	45.000	48.000
5	Lạc nhân	loại 1	48.000	50.000	50.000
6	Miến dong	loại 1	45.000	48.000	43.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	20.000	22.000	22.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	50.000	55.000	50.000
9	Gà ta hơi	loại 1	115.000	100.000	110.000
10	Gà công nghiệp hơi	loại 1	28.000	30.000	35.000
11	Ngan hơi	loại 1	53.000	50.000	55.000
12	Vịt hơi	loại 1	35.000	40.000	40.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	240.000	220.000	230.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	4.000	4.000
15	Trứng chim cú (10 quả)	loại 1	6.000	6.500	6.000
16	Tôm sú	loại 1	420.000	400.000	420.000
17	Cá quả	loại 1	110.000	100.000	100.000



**GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ  
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**  
*Ngày 27 tháng 6 năm 2017*

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lai Châu	Tuyên Quang	Hà Nam
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	16.000	15.000
2	Mận hậu	loại 1	30.000	30.000	25.000
3	Đào	loại 1	25.000	22.000	30.000
4	Vải	loại 1	30.000	30.000	25.000
5	Thanh long	loại 1	28.000	25.000	30.000
6	Cà rốt	loại 1	15.000	12.000	10.000
7	Hành tây	loại 1	20.000	18.000	18.000
8	Khoai tây	loại 1	13.000	12.000	15.000
9	Cà chua	loại 1	18.000	15.000	20.000
10	Mướp	loại 1	12.000	12.000	10.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	20.000	22.000	20.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	48.000	50.000
13	Bí xanh	loại 1	10.000	12.000	10.000
14	Đậu đũa	loại 1	12.000	12.000	13.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	45.000	45.000	40.000
16	Bí đỏ	loại 1	10.000	8.000	10.000

# DỰ BÁO

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Công ty Cổ phần sữa Ba Vì Đại diện: Lê Hoàng Vinh	Trung Tâm Nghiên Cứu Bò và Đồng Cỏ Ba Vì - Xã Vân Hòa - Huyện Ba Vì - Hà Nội. ĐT: 0914419672	Sữa tươi thanh trùng và các sản phẩm từ sữa	- <b>Mua/bán:</b> Sữa tươi thanh trùng và các sản phẩm từ sữa với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Công ty Cổ phần sữa IDP Đại diện: Nguyễn Thị Mai	Km 29 Trường Yên - huyện Chương Mỹ - Hà Nội ĐT: 0912140383	Sữa tươi và các sản phẩm từ sữa	- <b>Mua/bán:</b> Sữa tươi và các sản phẩm từ sữa với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Chu Thị Hà	Xã Cao Viên - huyện Thanh Oai - Hà Nội ĐT: 0982542498	Kinh doanh vật tư nông nghiệp các loại	- <b>Mua/bán:</b> Phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Thị Loan	Xã Thanh Cao - huyện Thanh Oai - Hà Nội ĐT: 0972876163	Kinh doanh vật tư nông nghiệp các loại	- <b>Mua/bán:</b> Phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận.

## NHU CẦU MUA BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Hợp tác xã chè Ba Trại Đại diện: Đình Công Phú	Xã Ba Trại - huyện Ba Vì - Hà Nội ĐT: 0988851067	Sản xuất chè	- <b>Bán:</b> Chè tươi, chè khô với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận
2	HTX Thương mại và dịch vụ Long Thủy Đại diện: Ngô Văn Thủy	Miếu thờ Tiên Dược - Đông Anh - huyện Đông Anh - Hà Nội ĐT: 0913241152	Trồng mít Thái	- <b>Bán:</b> Mít Thái, cây giống với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận
3	Trang trại thanh long ruột đỏ Xứ Đoài Đại diện: Trần Việt Hùng	Xã Cẩm Lĩnh - huyện Ba Vì - Hà Nội ĐT: 0913099911	Trồng thanh long ruột đỏ	- <b>Bán:</b> Quả Thanh Long ruột đỏ với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận
4	Nhà vườn Thăng Lý Đại diện: Nguyễn Văn Minh	Xã Cẩm Lĩnh – huyện Ba Vì - Hà Nội ĐT: 0166.065.909	Cây ăn quả, cây lấy gỗ, hoa cây cảnh	- <b>Bán:</b> Cây ăn quả, cây lấy gỗ, hoa cây cảnh với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận



## NHU CẦU MUA BÁN CỦA CÁC CƠ SỞ KINH DOANH TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỖI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Cửa hàng kinh doanh gia cầm Đại diện: Nguyễn Đình Hanh	Chợ thương mại Cầu Bươu - huyện Thanh Trì - Hà Nội ĐT: 0973.826.603	Kinh doanh gà, ngan, vịt, chim bồ câu các loại	<p><b>- Mua/bán:</b> Gà, ngan, vịt, chim bồ câu các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng)</p> <p><b>- Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận.</p>
2	Cửa hàng kinh doanh gia cầm Đại diện: Nguyễn Thị Thu	Chợ thương mại Cầu Bươu - huyện Thanh Trì - Hà Nội ĐT: 0975.465.518	Kinh doanh gà, ngan, vịt, chim bồ câu các loại	<p><b>- Mua/bán:</b> Gà, ngan, vịt, chim bồ câu các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng)</p> <p><b>- Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận.</p>
3	Cửa hàng kinh doanh hải sản Đại diện: Trần Việt Dũng	Chợ thương mại Cầu Bươu - huyện Thanh Trì - Hà Nội ĐT: 0978.911.772	Kinh doanh hải sản các loại	<p><b>- Mua/bán:</b> Hải sản các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng)</p> <p><b>- Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận.</p>
4	Cửa hàng kinh doanh thủy sản Đại diện: Phạm Mỹ Dung	Chợ thương mại Cầu Bươu - huyện Thanh Trì - Hà Nội ĐT: 01628067185	Kinh doanh các mặt hàng thủy sản	<p><b>- Mua/bán:</b> Cua, tôm, cá các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng).</p> <p><b>Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận.</p>

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Trang trại Bảo Châu Farm Đại diện: Nguyễn Đại Thăng	Xã Minh Phú - Huyện Sóc Sơn - Hà Nội ĐT: 0903288515	Chăn nuôi lợn, gà hữu cơ	- <b>Bán:</b> Thịt lợn, thịt gà, trứng gà hữu cơ với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Lê Nhữ Hưng	Xóm 3 – xã Chương Dương – huyện Thường Tín - Hà Nội ĐT: 01663805015	Chăn nuôi lợn	- <b>Bán:</b> Lợn thịt, lợn giống với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Lương Công Bằng	Xóm 2 - xã Chương Dương – huyện Thường Tín - Hà Nội ĐT: 0974550564	Chăn nuôi gà	- <b>Bán:</b> Gà thịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng. (Đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Đỗ Danh Toán	Xóm 3 - xã Chương Dương – huyện Thường Tín - Hà Nội ĐT: 0977754428	Chăn nuôi bò	- <b>Bán:</b> Bò thịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng. (Đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua (bán):</b> Hà Nội và các vùng lân cận

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Cty TNHH Mây tre đan HUNGVIET Đại diện: Trần Thị Thảo Yến	Xã Phú Túc - huyện Phú Xuyên - Hà Nội ĐT: 0912 319 788	Sản xuất mây tre đan	- <b>Bán:</b> Các sản phẩm Mây Tre đan với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua bán:</b> Hà Nội và các vùng lân cận
2	Cty TNHH Mây tre đan Phú Tuấn Đại diện: Nguyễn Văn May	Xã Phú Túc - huyện Phú Xuyên - Hà Nội ĐT: 0433 788 879	Sản xuất mây tre đan	- <b>Bán:</b> Các sản phẩm Mây Tre đan với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua bán:</b> Hà Nội và các vùng lân cận
3	Cơ sở sản xuất Hương Đại diện: Phạm Thị Hương	Xã Văn Hoàng - huyện Phú Xuyên - Hà Nội ĐT: 0915 948 919	Sản xuất hương: hương vòng, hương xạ	- <b>Bán:</b> Hương vòng, hương xạ với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua bán:</b> Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cơ sở Hải Quảng Đại diện: Trần Hồng Quảng	Xã Chuyễn Mỹ - huyện Phú Xuyên - Hà Nội ĐT: 01697382512	Sản xuất các sản phẩm tranh khảm, hoành phi câu đối cao cấp	- <b>Bán:</b> Tranh khảm, hoành phi câu đối cao cấp với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (Đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua bán:</b> Hà Nội và các vùng lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Công ty cổ phần Vạn Tài Đại diện: Nguyễn Thị Hương	Xã Phúc Thuận – huyện Phổ Yên – tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0280 3865686	Sản xuất Trà Xanh, trà Ô Long	- <b>Bán:</b> Trà Xanh, trà Ô Long với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua bán:</b> Trong tỉnh và các vùng lân cận.
2	Công Ty TNHH Sản Xuất Thực Phẩm Thufood Đại diện: Trần Văn Thu	Khu 5, Phường Đại Phúc – Thành phố Bắc Ninh – tỉnh Bắc Ninh. ĐT: 0919469348	Cung cấp gạo, rau củ quả và các mặt hàng thực phẩm khác	- <b>Bán:</b> Gạo, rau củ quả và các mặt hàng thực phẩm khác với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua bán:</b> Trong tỉnh và các vùng lân cận.
3	Công Ty TNHH Thanh Hoa Đại diện: Luyện Quang Mạnh	Xã Ngọc Lâm - Huyện Mỹ Hào –Tỉnh Hưng Yên ĐT: 0989 301 282	Sản xuất gạo các loại	- <b>Bán:</b> Gạo các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua bán:</b> Trong tỉnh và các vùng lân cận.
4	Công Ty TNHH Chế Biến Nông Sản Sáng Mai Đại diện: Lại Quý Sáng	126 Đường Kiều Hạ - Bình Kiều 2 - Phường. Đông Hải 2 – Quận Hải An – Thành phố Hải Phòng ĐT:0913010912	Kinh doanh gạo các loại	- <b>Bán:</b> Gạo các loại với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - <b>Khu vực mua bán:</b> Trong tỉnh và các vùng lân cận.